

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4
TỈNH L ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26 /2026/DS-ST

Ngày 10-02-2026

V/v: “*Tranh chấp hợp đồng
dân sự vay tài sản*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - L ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:

Bà Vũ Thị Thúy Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Đức Minh

Bà Lê Thị Sáu

- Thư ký phiên tòa: Bà **Dư Thị Kiều Uyên**- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 4 – L Đồng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 -L Đồng tham gia phiên tòa:
ông **Trần Quốc Khánh** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 02 năm 2026, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - L Đồng xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số 497/2025/TLST - DS ngày 09 tháng 12 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2026/QĐXXST-DS ngày 22 tháng 01 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Lê Thị D, sinh năm 1965

Địa chỉ: Thôn 7 Lộc Thắng, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng.

Bị đơn: Bà Phạm Thị X, sinh năm 1968

Địa chỉ: Thôn 13 Lộc Ngãi, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà X: Bà Đoàn Thị Trúc Linh, sinh năm 2001.

Địa chỉ: 43 Nguyễn Công Trứ, phường 2 Bảo Lộc, tỉnh L Đồng.

(bà D, bà Linh có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 30/11/2025 và trong quá trình giải quyết nguyên đơn trình bày:

Ngày 13/4/2021 bà D có cho bà Phạm Thị X vay số tiền 100.000.000 đồng, lãi suất thỏa thuận, hai bên có viết giấy tay với nhau, chữ viết và ký trên giấy là của bà X, bà X hẹn đến ngày 10/11/2021 sẽ trả cho bà D số tiền trên. Tuy nhiên đến hạn bà D có đòi nhiều lần nhưng bà X không trả cho bà D. Do vậy bà D khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà X phải trả cho bà D số tiền vay gốc là 100.000.000 đồng, bà D không yêu cầu tính lãi.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn trình bày: ngày 13/4/2021 bà Phạm Thị X có vay của bà Lê Thị D số tiền 100.000.000 đồng, hai bên có viết giấy tay với nhau, chữ viết và ký trên giấy là của bà X. Từ năm 2021 đến nay bà X đã thanh toán bằng tiền mặt cho bà D số tiền lãi hơn số tiền vay gốc, không còn nợ bà D số tiền 100.000.000 đồng như bà D khởi kiện, nhưng bà X không có chứng cứ chứng minh cho việc trả tiền. Do vậy bà D khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc bà X phải trả cho bà D số tiền vay gốc là 100.000.000 đồng và không yêu cầu tính lãi thì bà X không đồng ý.

Tòa án đã tiến hành phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không thành.

Ngày 22/01/2026 Tòa án nhận được đơn xin vắng mặt trong các phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải, trong các phiên xét xử của Tòa án của bà Lê Thị D và bà Đoàn Thị Trúc Linh.

Sau khi Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 – L Đồng phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án như sau:

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị D về việc “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” với bà Phạm Thị X.

Buộc bà Phạm Thị X phải có trách nhiệm trả cho bà Lê Thị D số tiền vay gốc là 100.000.000 đồng, bà D không yêu cầu tính lãi.

Về án phí : Đề nghị Hội đồng xét xử buộc bà X phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: nguyên đơn, người đại diện theo ủy quyền của bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

[2] *Về quan hệ tranh chấp, thẩm quyền:* Nguyên đơn bà Lê Thị D khởi kiện yêu cầu buộc bà Phạm Thị X phải trả số tiền vay 100.000.000 đồng. Do vậy, xác định quan hệ “*Tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản*” và thuộc thẩm quyền của Tòa án giải quyết theo quy định khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Lê Thị D, đối chiếu tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn xuất trình và lời khai của các đương sự trong quá trình giải quyết vụ án thấy rằng: ngày 13/4/2021 bà D có cho bà X vay số tiền 100.000.000 đồng, hai bên có viết giấy vay với nhau, chữ viết và chữ ký người vay là của bà X, bà X hẹn đến ngày 10/11/2021 sẽ trả cho bà D số tiền trên, lãi suất hai bên tự thỏa thuận với nhau,

Quá trình giải quyết vụ án bà X cũng thừa nhận ngày 13/4/2021 bà Phạm Thị X có vay của bà Lê Thị D số tiền 100.000.000 đồng, hai bên có viết giấy tay với

nhau, chữ viết và ký trên giấy là của bà X. Bà X trình bày từ năm 2021 đến nay bà X đã thanh toán bằng tiền mặt cho bà D số tiền lãi hơn số tiền vay gốc, không còn nợ bà D số tiền 100.000.000 đồng như bà D khởi kiện, nhưng bà X không cung cấp được chứng cứ chứng minh cho việc trả tiền, bà D cũng không thừa nhận việc này.

Đây là hợp đồng dân sự, là sự tự nguyện của các bên, nội dung không trái pháp luật và đạo đức xã hội nên được pháp luật thừa nhận và bảo vệ. Trong quá trình thực hiện hợp đồng bà X không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ, mặc dù bà X trình bày đã trả lãi nhiều hơn số tiền gốc cho bà D, nhưng bà X không cung cấp được chứng cứ chứng minh.

Do vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng có đầy đủ cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn bà X có nghĩa vụ phải thanh toán cho bà D số tiền vay gốc là 100.000.000 đồng, bà D không yêu cầu tính lãi.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà D được chấp nhận nên buộc bị đơn bà X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39; khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Căn cứ Điều 463; Điều 466 của Bộ luật dân sự;

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Lê Thị D về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” đối với bà Phạm Thị X.

Buộc bà Phạm Thị X có trách nhiệm phải trả cho bà Lê Thị D số tiền vay nợ gốc là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, bà D không yêu cầu tính lãi.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

2. Về án phí: căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bà Phạm Thị X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng.

3. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

ĐÃ KÝ

Phạm Đức Minh- Lê Thị Sáu

Vũ Thị Thúy Thành

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L Đồng;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND Khu vực 4-L Đồng;
- Phòng THADS khu vực 4;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Thị Thúy Thành

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Phạm Đức Minh- Lê Thị Sáu

Vũ Thị Thúy Thành

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L Đồng;
- VKSND tỉnh L Đồng;
- VKSND huyện Bảo L;
- Chi cục THA dân sự huyện Bảo L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Vũ Thị Thúy Thành

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4
TỈNH L ĐỒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập-Tự do-Hạnh Phúc**

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 15 tháng 7 năm 2025.

Tại Toà án nhân dân huyện Bảo L (cũ).

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên toà: bà Vũ Thị Thúy Thành

Các Hội thẩm nhân dân: + ông Phạm Đức Minh

+ bà Lê Thị Sáu

Tiến hành nghị án vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 106/2025/TLST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2025 về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2025/QĐXXST-DS ngày 27 tháng 6 năm 2025 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà **Lê Thị X Lộc**, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn 5, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà **Đoàn Thị Trúc Linh**, sinh năm 2001. Địa chỉ: thôn 6, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng.

Bị đơn: Bà **Mai Thị Oanh**, sinh năm 1983. Địa chỉ: tổ 2, xã Bảo L 1, tỉnh L Đồng

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên toà, kết quả tranh tụng tại phiên toà, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1/ **Về quan hệ tranh chấp:**

+ Ý kiến 02 hội thẩm nhân dân: Tranh chấp về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*”

+ Ý kiến chủ tọa: Thống nhất với ý kiến 02 HTND.

+ HĐXX biểu quyết: Thống nhất 3/3 đạt tỷ lệ 100%.

2/ Về đường lối giải quyết vụ án:

+ Ý kiến 02 hội thẩm nhân dân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc “*Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản*” của nguyên đơn bà Lê Thị X Lộc đối với bị đơn bà Mai Thị Oanh.

Buộc bà Mai Thị Oanh có trách nhiệm phải trả cho bà Lê Thị X Lộc số tiền nợ gốc là 2.685.000.000 đồng và lãi là 557.504.450 đồng. Tổng cả gốc và lãi là 3.242.504.450 (ba tỷ hai trăm bốn mươi hai triệu năm trăm lẻ bốn ngàn bốn trăm năm mươi) đồng.

“Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật dân sự 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác”.

Về án phí: Buộc bà Mai Thị Oanh phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 96.850.089 đồng.

Bà Lê Thị X Lộc được nhận lại số tiền 46.431.280 đồng tạm ứng án phí theo biên lai 0004832 ngày 29/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo L cũ (nay là phòng thi hành án dân sự khu vực 4- L Đồng).

Về quyền kháng cáo: đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày 15/7/2025 để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh L Đồng xét xử phúc thẩm, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

+ Ý kiến chủ tọa: Thống nhất với ý kiến 02 HTND.

+ HĐXX biểu quyết: Thống nhất 3/3 đạt tỷ lệ 100%.

3/ Về áp dụng pháp luật:

+ Ý kiến 02 hội thẩm nhân dân: Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39; khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; Căn cứ Điều 463; Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật dân sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

+ Ý kiến chủ tọa: Thống nhất với ý kiến 02 HTND.

+ HĐXX biểu quyết: Thống nhất 3/3 đạt tỷ lệ 100%.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 50 phút, ngày 15 tháng 7 năm 2025.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Phạm Đức Minh - Lê Thị Sáu

Vũ Thị Thúy Thành